

KẾ HOẠCH

Triển khai “Chương trình ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của tỉnh Ninh Thuận đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Mục đích:

Triển khai đồng bộ, hiệu quả Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 23/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành “Chương trình ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của tỉnh Ninh Thuận đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

2. Yêu cầu:

Trên cơ sở các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 472/QĐ-UBND và Kế hoạch này, các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể của ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương mình và chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc, đảm bảo yêu cầu về chất lượng, khối lượng và tiến độ các nhiệm vụ được giao.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nâng cao nhận thức về vai trò của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

a) Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Ninh Thuận: Xây dựng các chương trình thông tin tuyên truyền đến doanh nghiệp và quần chúng Nhân dân về vai trò nòng cốt của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong quá trình chuyển đổi mô hình tăng trưởng, tập trung phát triển kinh tế-xã hội theo chiều sâu.

b) Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Liên hiệp các Hội khoa học kỹ thuật tỉnh: Tổ chức tuyên truyền, quán triệt Chiến lược của quốc gia, Nghị quyết của Tỉnh ủy, của Hội đồng nhân dân tỉnh, Chương trình của Ủy ban nhân dân tỉnh về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Các cơ quan được giao nhiệm vụ tại điểm a, b trên, lập kế hoạch tổ chức thực hiện trong tháng 12 năm 2022.

2. Huy động các nguồn lực thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

a) Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức làm việc, xúc tiến hợp tác, liên kết các tổ chức khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong tỉnh, ngoài tỉnh và của Trung ương để tham gia thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của tỉnh.

- Hỗ trợ nâng cao năng lực các tổ chức khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thông qua tạo điều kiện tham gia các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của tỉnh.

- Phát triển Trung tâm Thông tin - Ứng dụng tiên bộ khoa học và công nghệ đủ năng lực tổ chức dịch vụ, trung gian, môi giới trong hoạt động khoa học và công nghệ, cung cấp thông tin công nghệ; đẩy mạnh hoạt động kết nối cung - cầu.

- Đẩy mạnh hợp tác, đối tác công - tư trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; triển khai cơ chế liên kết, hợp tác viện, trường và doanh nghiệp để thúc đẩy đầu tư vốn cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; tham mưu xây dựng cơ chế khuyến khích doanh nghiệp tăng cường đầu tư cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Tham mưu huy động nguồn lực ngoài ngân sách, từ các quỹ quốc gia về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đầu tư cho nghiên cứu - phát triển, ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ vào sản xuất, kinh doanh của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế tỉnh khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp thành lập quỹ phát triển khoa học và công nghệ.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Nghiên cứu tham mưu thu hút nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức ODA cho các dự án liên quan đến khoa học, công nghệ; thu hút doanh nghiệp đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) có hàm lượng khoa học, công nghệ cao, các ngành công nghiệp hỗ trợ; đầu tư nghiên cứu phát triển và chuyển giao công nghệ. Thu hút đầu tư về khoa học và công nghệ theo phương thức đối tác công tư trong các lĩnh vực quy định tại Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ và các Sở, ngành liên quan tham mưu lồng ghép công tác phát triển nguồn nhân lực khoa học và công nghệ chất lượng cao; tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương thông qua Chương trình đào tạo, các dự án hỗ trợ vốn đầu tư cơ sở vật chất cho phát triển nhân lực thực hiện Đề án nâng cao chất lượng nguồn nhân lực các ngành kinh tế trọng điểm của tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; đầu tư phát triển hạ tầng cơ sở khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của tỉnh”

c) Sở Tài chính

- Phân bổ kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ của tỉnh hằng năm đạt từ 0,5 - 1,0% tổng chi thường xuyên ngân sách tỉnh và bố trí nâng dần đến năm 2025 đạt tỷ lệ 1% tổng chi thường xuyên của tỉnh.

- Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ thẩm định kịp thời dự toán kinh phí triển khai các nhiệm vụ thuộc 08 chương trình ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 23/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Chủ động đề xuất, tham mưu lồng ghép, kết hợp nguồn lực từ các chương trình phát triển kinh tế-xã hội quốc gia; vốn khuyến công, khuyến nông; các nguồn vốn viện trợ phi chính phủ và các nguồn vốn khác để phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ triển khai các nhiệm vụ thuộc 08 chương trình ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 23/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh nhằm phục vụ phát triển ngành lĩnh vực, địa phương mình.

- Hằng năm, phân bổ kinh phí dành cho các hoạt động công tác khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của ngành, đơn vị địa phương.

đ) Các tổ chức khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc tỉnh: Đề xuất, xây dựng các phương án, giải pháp kiện toàn và phát triển tổ chức trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện. Nội dung này hoàn thành trước tháng 6/2023.

3. Xây dựng, thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù

Sở Khoa học và Công nghệ:

- Nghiên cứu các quy định của Trung ương để tham mưu xây dựng các cơ chế, định mức kinh tế-kỹ thuật phù hợp với điều kiện đặc thù theo thẩm quyền của tỉnh nhằm áp dụng phù hợp, hiệu quả cho quá trình triển khai các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Nội dung này hoàn thành chậm nhất là tháng 3/2023.

- Tham mưu xây dựng và ban hành các cơ chế, chính sách để đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao nhân rộng các kết quả nghiên cứu, tiến bộ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế-xã hội trên địa bàn tỉnh; cơ chế, chính sách để thực hiện hiệu quả các chương trình, nhiệm vụ ưu tiên, có tính đặc thù. Trong đó, việc tham mưu Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số cơ chế, chính sách để đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao nhân rộng các kết quả nghiên cứu, tiến bộ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế-xã hội trên địa bàn tỉnh hoàn thành trong năm 2023.

- Phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan xây dựng giải pháp cơ chế, chính sách để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực khoa học, công nghệ đáp ứng yêu cầu đổi mới sáng tạo, đóng vai trò là lực lượng then chốt và nền tảng cho quá trình phát triển.

4. Về quản lý, triển khai 08 chương trình ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

a) Sở Khoa học và Công nghệ

- Tham mưu thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình (làm việc theo chế độ kiêm nhiệm), gồm Trưởng ban là Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh; Phó Trưởng ban thường trực là Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; các Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; các thành viên: Lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Công Thương; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Y tế; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Thông tin và Truyền thông, Ban Xây dựng năng lực và Thực hiện các dự án ODA ngành nước, Ủy ban nhân dân 07 huyện, thành phố. Nội dung này hoàn thành trong tháng 11/2022.

- Tham mưu thành lập Tổ công tác tham mưu, giúp việc Ban Chỉ đạo xây dựng và triển khai Chương trình (sau đây gọi là Tổ công tác, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm); thành phần là đại diện lãnh đạo các phòng, bộ phận chuyên môn phù hợp với các lĩnh vực thuộc các sở, ngành, địa phương liên quan; phân công đại diện lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ làm Tổ trưởng. Nội dung này hoàn thành trong tháng 11/2022.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan xây dựng danh mục các nhiệm vụ chi tiết của 08 chương trình ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (gồm tên, mục tiêu, sản phẩm, dự kiến kinh phí, loại hình, cấp nhiệm vụ...) phù hợp với dự kiến kinh phí, nguồn theo Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 23/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh và tổ chức trình phê duyệt, triển khai các nhiệm vụ theo quy định. Dự thảo danh mục các nhiệm vụ chi tiết của 08 chương trình ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo hoàn thành trong tháng 12/2022.

b) Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Liên hiệp các Hội khoa học kỹ thuật tỉnh:

- Căn cứ nhiệm vụ được giao theo Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 23/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh, chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện của ngành, đơn vị, địa phương; tổ chức triển khai thực hiện; tạo môi trường, điều kiện thuận lợi để thu hút các doanh nghiệp tham gia thực hiện. Việc xây dựng kế hoạch thực hiện của ngành, đơn vị, địa phương hoàn thành trong tháng 12/2022.

- Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng danh mục đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc lĩnh vực của ngành, đơn vị, địa phương mình: Trên cơ sở danh mục nhiệm vụ KH&CN do Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với các đơn vị khoa học và công nghệ đề xuất, xây dựng dự thảo, các ngành, đơn vị, địa phương có trách nhiệm thống nhất, đề xuất đặt hàng bằng văn bản; đề xuất thêm các nhiệm vụ khác so với dự thảo hoặc đề nghị đưa ra khỏi danh mục đối với các nhiệm vụ không cần thiết, không phù hợp với định hướng quy hoạch, phát triển của ngành, đơn vị, địa phương mình. Nội dung này cần hoàn thành trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được dự thảo danh mục nhiệm vụ KH&CN do Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì dự thảo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Liên hiệp các Hội khoa học kỹ thuật tỉnh căn cứ Kế hoạch triển khai thực hiện, định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Khoa học và Công nghệ) trước ngày 05/11.

2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm tổng hợp chung, theo dõi tham mưu, báo cáo tình hình triển khai kế hoạch của các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc tỉnh, Liên hiệp các Hội khoa học kỹ thuật và các cơ quan đơn vị liên quan; phối hợp Sở Nội vụ trong việc đề xuất khen thưởng, động viên đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao theo kế hoạch này

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc tỉnh, Liên hiệp các Hội khoa học kỹ thuật và các cơ quan đơn vị liên quan phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các Sở, ban ngành cấp tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh;
- Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các tổ chức khoa học, công nghệ thuộc tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- VPUB: LĐ, KTTH;
- Lưu: VT. ĐN

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Huyền